

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ H, TỈNH H

Căn cứ vào Điều 32, 33, 35, 36 Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ vào Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 66/2022/TLST- HNGĐ ngày 14 tháng 02 năm 2022 về việc: Yêu cầu công nhận kết quả hòa giải thành tại Tòa án, gồm những người yêu cầu sau:

1. Anh Lê Ngọc H - Sinh năm: 1973

ĐKNKTT tại: Ấp P, xã T, TP H, tỉnh N.

Chỗ ở hiện nay: khu đô thị và công nghiệp L, phường X, thành phố H.

2. Chị Trần Thị H - Sinh năm: 1976

Địa chỉ: Ấp P, xã T, TP H, tỉnh N.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Tại biên bản ghi nhận kết quả hòa giải tại Tòa án ngày 23 tháng 02 năm 2022, các đương sự đã thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ việc dân sự, nội dung thỏa thuận cụ thể như sau:

[1] Về hôn nhân: Anh Lê Ngọc H và chị Trần Thị H kết hôn với nhau năm 1996, trên cơ sở tự nguyện có tổ chức cưới, nhưng đến năm 2015 mới đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã T, thị xã K, tỉnh N. Quá trình vợ chồng chung sống hạnh phúc thì đến năm 2017 phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn là do quan điểm cách sống của hai người không hợp, không có tiếng nói chung nên vợ chồng cắt đứt quan hệ tình cảm và ly thân, không ai quan tâm và có trách nhiệm đến nhau. Nay anh,

chị đều xét thấy tình cảm không còn mục đích hôn nhân không đạt yêu cầu Tòa án công nhận sự thuận tình ly hôn. Xét việc thuận tình ly hôn là hoàn toàn tự nguyện phù hợp với quy định của pháp luật nên công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Lê Ngọc H và chị Trần Thị H.

[2] Về con chung: Anh H và chị H thống nhất vợ chồng có 02 con chung là cháu Lê Thị Phương L sinh ngày 02/6/1996 và cháu Lê Thị Quỳnh Oa sinh ngày 14/10/2007. Hiện cháu Lê Thị Phương L đã thành niên, nên anh chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Ly hôn anh, chị thỏa thuận về việc nuôi và cấp dưỡng tiền nuôi con chung như sau:

Giao cháu Lê Thị Quỳnh O cho chị Trần Thị H trực tiếp nuôi dưỡng, anh Lê Ngọc H không phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung.

[3] Về tài sản, công nợ chung: Anh H và chị H thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân:* Công nhận thuận tình ly hôn giữa anh Lê Ngọc H và chị Trần Thị H.

- *Về con chung:* Anh H và chị H thống nhất vợ chồng có 02 con chung là cháu Lê Thị Phương L sinh ngày 02/6/1996 và cháu Lê Thị Quỳnh O sinh ngày 14/10/2007. Hiện cháu Lê Thị Phương L đã thành niên, nên anh chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Ly hôn anh, chị thỏa thuận về việc nuôi và cấp dưỡng tiền nuôi con chung như sau:

Giao cháu Lê Thị Quỳnh O cho chị Trần Thị H trực tiếp nuôi dưỡng, anh Lê Ngọc H không phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung.

Anh H có quyền đi lại thăm nom chăm sóc giáo dục con chung không ai được ngăn cấm.

- *Về tài sản, công nợ chung:* Anh H và chị H không yêu cầu tòa án giải quyết.

2. Quyết định công nhận kết quả hòa giải thành tại Tòa án có hiệu lực pháp luật, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

3. Quyết định được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7,7B và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND TP H;
- Chi cục THADS TP H;
- UBND xã T, thị xã K, tỉnh N.
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(ĐÃ KÝ)

Nguyễn Thị Lan Anh